

## KẾ HOẠCH

### thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 05/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 05/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2030 (viết tắt là Nghị quyết số 10-NQ/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy xã Bình Lư xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc và cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 10-NQ/TU, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực đột phá, nền tảng quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh chuyển đổi từ tư duy quản lý truyền thống sang quản trị hiện đại dựa trên dữ liệu, khoa học công nghệ và nền tảng số; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào các lĩnh vực quản lý Nhà nước, phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; phát huy lợi thế đặc thù của xã, gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, tri thức bản địa và tiềm năng phát triển kinh tế của địa phương.

Thúc đẩy chuyển đổi số theo hướng thiết thực, hiệu quả, tạo giá trị kinh tế và xã hội rõ rệt; ưu tiên lựa chọn các giải pháp công nghệ phù hợp, dễ triển khai, dễ nhân rộng, phục vụ trực tiếp cho người dân và doanh nghiệp.

Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu và là động lực của chuyển đổi số; nâng cao khả năng tiếp cận, sử dụng nền tảng số của người dân, đặc biệt tại các bản vùng khó khăn.

##### 2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết phải được thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị.

Gắn phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu số, nền tảng số trong hoạt động quản lý, điều hành; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

Phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã trong tham gia chuyển đổi số; tăng cường phổ cập kỹ năng số, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong cộng đồng.

Bảo đảm các nền tảng số được triển khai phải thuận tiện, dễ sử dụng, phù hợp với điều kiện địa phương; ưu tiên ứng dụng trên thiết bị di động, nâng cao khả năng tiếp cận của người dân.

Huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa; tăng cường phối hợp với các cơ quan cấp trên, doanh nghiệp viễn thông, tổ chức, cá nhân để triển khai hiệu quả nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành khâu đột phá chiến lược, động lực tăng trưởng mới và nền tảng quan trọng thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững của xã Bình Lư trong giai đoạn mới; tạo chuyển biến căn bản từ mô hình quản lý truyền thống sang mô hình quản trị hiện đại dựa trên dữ liệu số, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo.

Xây dựng Bình Lư trở thành địa phương tiên phong của tỉnh trong ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ở cấp xã; từng bước hình thành mô hình chính quyền số, kinh tế số, xã hội số phù hợp với điều kiện vùng cao, gắn với phát triển du lịch, nông nghiệp sinh thái, bảo tồn văn hóa dân tộc và nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo vào các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của địa phương; thúc đẩy hình thành các mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng số, dữ liệu số, thương mại điện tử và công nghệ cao; từng bước tạo ra các sản phẩm, dịch vụ, mô hình quản trị và phương thức sản xuất mới có giá trị gia tăng cao.

Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và động lực của chuyển đổi số; bảo đảm mọi người dân đều được tiếp cận, sử dụng và thụ hưởng các thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thu hẹp

khoảng cách số giữa các vùng, các nhóm dân cư; xây dựng cộng đồng số gắn kết, an toàn và nhân văn.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Bố trí nguồn kinh phí:** Hằng năm bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách địa phương cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dân theo yêu cầu phát triển.

### **2.2. Giai đoạn 2026 - 2030**

#### *(1) Về khoa học và công nghệ:*

Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội, con người, đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì trên 0,623.

100% nhiệm vụ khoa học, công nghệ được xác định theo bài toán/nhu cầu và có đơn vị tiếp nhận/ứng dụng (cơ quan nhà nước, địa phương hoặc doanh nghiệp) ngay từ khâu phê duyệt nhiệm vụ.

#### *(2) Về đổi mới sáng tạo*

70% hộ sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất, kinh doanh, truy xuất nguồn gốc, kiểm soát chất lượng sản phẩm.

Xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho 1 - 2 sản phẩm hàng hóa. Áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc cho 1 - 2 sản phẩm có thế mạnh của địa phương. 20% sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp chủ lực của xã được đưa lên các sàn thương mại điện tử.

Hằng năm triển khai ít nhất 2 - 3 sáng kiến hoặc mô hình đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

#### *(3) Về chuyển đổi số*

Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%.

Trên 80% giao dịch không dùng tiền mặt trong các hoạt động kinh tế - xã hội.

Hoàn thành phủ sóng 5G trên địa bàn toàn xã.

100% doanh nghiệp trên địa bàn xã ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh và quản trị.

100% hoạt động quản lý và điều hành của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số.

100% cán bộ, công chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành; được trang bị chữ ký số cá nhân và tài khoản công vụ điện tử.

100% các điểm, bản du lịch cộng đồng đã công nhận được số hóa 3D.

100% cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn xã được đầu tư, triển khai lớp học thông minh, tích hợp đầy đủ công cụ giáo dục số và các nền tảng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý lớp học.

100% người dân được quản lý sức khỏe bằng hồ sơ sức khỏe điện tử.

100% cơ sở khám, chữa bệnh công lập sử dụng bệnh án điện tử.

Duy trì và nâng cao hoạt động 100% Tổ Công nghệ số cộng đồng, trở thành cầu nối giúp người dân tiếp cận, học tập và sử dụng nền tảng số. 100% bản, khu dân cư có ít nhất 01 “đại sứ số” hỗ trợ người dân học tập, tiếp cận công nghệ thông tin và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

### **3. Nhiệm vụ và giải pháp**

#### ***3.1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số***

Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trong thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chuyển mạnh tư duy từ “quản lý hành chính” sang “quản trị phát triển dựa trên dữ liệu, công nghệ và đổi mới sáng tạo”. Xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là một trong những động lực phát triển cốt lõi, là khâu đột phá chiến lược của xã Bình Lư trong giai đoạn mới.

Xây dựng chính quyền số là nhiệm vụ trọng tâm trong đổi mới mô hình quản trị địa phương theo mô hình chính quyền hai cấp; từng bước hình thành phương thức điều hành dựa trên dữ liệu số, quy trình số hóa và giám sát theo thời gian thực, bảo đảm xử lý công việc nhanh, chính xác, minh bạch, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Phát huy cao độ vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, trưởng bản trong học tập, ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI); chủ động đổi mới tư duy, phương pháp làm việc; trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa bàn phụ trách. Người đứng đầu phải thực sự là “hạt nhân truyền cảm hứng”, khơi dậy tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám thử nghiệm, dám chịu trách nhiệm trong triển khai các mô hình mới.

Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào chương trình công tác hằng năm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị; lấy kết quả thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ, chất lượng xử lý công việc trên môi trường số làm tiêu chí quan trọng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân và người đứng đầu. Từng bước triển khai cơ chế giao nhiệm vụ gắn với chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPI), công khai tiến độ

và kết quả thực hiện trên môi trường số.

Thay đổi nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ “ngại ứng dụng công nghệ” sang “thích ứng và làm chủ công nghệ”; phấn đấu 100% cán bộ, công chức được đào tạo kỹ năng số cơ bản, kỹ năng khai thác và sử dụng dữ liệu số phục vụ công việc. Từng bước hình thành “văn hóa số” trong hệ thống chính trị; toàn bộ văn bản, báo cáo, kế hoạch (trừ văn bản mật theo quy định) được xây dựng, xử lý, lưu trữ và truyền tải trên môi trường mạng, gắn với dữ liệu, số liệu phân tích và tiến độ công việc cụ thể.

Tuyên truyền, triển khai hiệu quả “Chiến dịch truyền thông đại chúng về công nghệ cho vùng cao”; đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”, phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, thanh niên, phụ nữ và người dân vùng khó khăn. Từng bước xây dựng các mô hình “bản số”, “nhà văn hóa số”, “tổ công nghệ số cộng đồng kiểu mẫu”; tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng Cổng Dịch vụ công quốc gia, thanh toán số, thương mại điện tử, các nền tảng số phục vụ học tập, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Triển khai hiệu quả các phong trào “Thanh niên Bình Lư tiên phong chuyển đổi số”, “Phụ nữ kinh doanh số”, “Nông dân ứng dụng nông nghiệp thông minh”; khuyến khích người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, nền tảng số trong sản xuất, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm và phát triển du lịch cộng đồng.

Tạo phong trào phát triển năng lực số trong học sinh; phổ cập kỹ năng số cơ bản cho học sinh phổ thông; từng bước xây dựng không gian sáng tạo số trong trường học phù hợp điều kiện thực tế của địa phương. Đẩy mạnh các câu lạc bộ chuyển đổi số, STEM, sáng tạo khoa học kỹ thuật trong các cơ sở giáo dục; tăng cường hợp tác giữa nhà trường với doanh nghiệp, đơn vị công nghệ để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, thực hành công nghệ, trí tuệ nhân tạo và đổi mới sáng tạo cho học sinh.

Phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân; khuyến khích các phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh và chất lượng đời sống.

Mở rộng, đa dạng các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích, sáng kiến, mô hình tiêu biểu trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội.

### ***3.2. Triển khai hiệu quả cơ chế, chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số***

Chủ động rà soát, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo

và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Bình Lư; ưu tiên các lĩnh vực có khả năng tạo chuyển biến rõ nét về quản trị địa phương, phát triển du lịch, nông nghiệp, thương mại điện tử và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Tập trung hoàn thiện Đề án hình thành Trung tâm đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ số Bình Lư theo hướng xã hội hóa; phấn đấu trong năm 2026 từng bước hình thành không gian nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng và chuyển giao các mô hình công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo, nông nghiệp thông minh, du lịch số và quản trị số phù hợp với điều kiện vùng cao. Tập trung hoàn thiện các điều kiện để từng bước hình thành làng nghề miền dong truyền thống trên nền tảng số; triển khai xây dựng thương hiệu số, truy xuất nguồn gốc, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử.

Triển khai các cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc và thanh toán số; ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, sản phẩm làng nghề có khả năng phát triển trên môi trường số. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, du lịch, giáo dục, y tế và quản lý nhà nước; ưu tiên các mô hình có tính đổi mới, khả năng nhân rộng, tạo sản phẩm cụ thể, hiệu quả cụ thể và giá trị gia tăng cho địa phương.

Tăng cường hợp tác với doanh nghiệp công nghệ, viện nghiên cứu, trường đại học và các tổ chức khoa học công nghệ trong đào tạo nguồn nhân lực số, chuyển giao công nghệ và triển khai các mô hình thí điểm tại địa phương; từng bước hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Bình Lư.

Việc triển khai cơ chế, chính sách phải bảo đảm thực chất, hiệu quả, có lộ trình, có sản phẩm và kết quả cụ thể; tránh hình thức, dàn trải, bảo đảm người dân và doanh nghiệp thực sự được tiếp cận, tham gia và thụ hưởng thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

### ***3.3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số***

Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, an toàn, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, hình thức. Khuyến khích xã hội hóa, hợp tác công tư trong đầu tư hạ tầng công nghệ, hạ tầng dữ liệu, hạ tầng viễn thông và các nền tảng phục vụ chuyển đổi số.

Đẩy mạnh phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông mở rộng vùng phủ sóng 5G trên địa bàn; ưu tiên phủ sóng tại khu trung tâm, các bản có điều kiện phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ và các khu vực đông dân cư. Từng bước xây dựng các điểm truy cập Internet công cộng tại nhà văn hóa bản, trường học, trạm y tế và các khu vực cộng đồng phục vụ người dân tiếp cận môi trường số.

Tập trung hoàn thiện các hạng mục của Trung tâm Giám sát, Điều hành

thông minh IOC Bình Lư trong năm 2026; bảo đảm IOC thực sự trở thành trung tâm tích hợp dữ liệu, giám sát, điều hành và hỗ trợ ra quyết định của xã. Từng bước kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các lĩnh vực, phục vụ công tác quản lý, điều hành, theo dõi tiến độ nhiệm vụ và phát triển kinh tế - xã hội trên nền tảng số.

Đẩy mạnh số hóa địa bàn; hoàn thiện hệ thống bản đồ số về hành chính, du lịch, đất đai, tài nguyên, nông nghiệp, dân cư và các lĩnh vực chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, điều hành, xúc tiến đầu tư và phát triển du lịch.

#### ***3.4. Phát triển, thu hút và trọng dụng nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số***

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có tư duy đổi mới, khả năng thích ứng công nghệ và năng lực làm việc trên môi trường số; từng bước hình thành đội ngũ “cán bộ số”, “công chức số” đáp ứng yêu cầu quản trị hiện đại. Khuyến khích cán bộ, công chức chủ động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo vào xử lý công việc, cải cách hành chính và phục vụ Nhân dân; phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám thử nghiệm mô hình mới gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

Hằng năm cử cán bộ, công chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về quản trị số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu và ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành do cấp có thẩm quyền tổ chức; ưu tiên đào tạo đội ngũ cán bộ trực tiếp tham gia vận hành IOC và các nền tảng số của xã.

Từng bước xây dựng môi trường làm việc số hiện đại, chuyên nghiệp; hình thành văn hóa làm việc dựa trên dữ liệu, tiến độ và hiệu quả công việc; lấy kết quả thực chất và khả năng ứng dụng công nghệ vào công việc làm tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức.

#### ***3.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực***

Tập trung xây dựng chính quyền số, từng bước đổi mới toàn diện phương thức quản lý, điều hành của hệ thống chính trị trên nền tảng số; bảo đảm xử lý công việc liên thông, minh bạch, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Triển khai lộ trình đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị lên môi trường số; đẩy mạnh xử lý hồ sơ công việc điện tử, chữ ký số, hợp không giấy tờ và điều hành công việc theo thời gian thực gắn với IOC Bình Lư.

Thí điểm và từng bước triển khai các ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công tác tổng hợp báo cáo, soạn thảo văn bản, rà soát tiến độ công việc, hỗ trợ cải cách hành chính và phục vụ người dân; nghiên cứu triển khai mô hình “AI công chức” đối với một số lĩnh vực phù hợp.

Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS), trí tuệ nhân tạo và dữ liệu số trong quản lý đất đai, tài nguyên, rừng, du lịch và quản lý quy hoạch; từng bước nâng cao khả năng giám sát, dự báo và hỗ trợ ra quyết định trong quản lý nhà nước.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, y tế, du lịch và nông nghiệp; duy trì hiệu quả hệ thống học tập trực tuyến, từng bước triển khai lớp học thông minh, quản lý trường học trên nền tảng dữ liệu số; triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, ứng dụng công nghệ trong khám chữa bệnh từ xa; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong giám sát sinh trưởng cây trồng, truy xuất nguồn gốc nông sản và quản lý du lịch.

Từng bước hình thành mô hình quản trị địa phương hiện đại dựa trên dữ liệu, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo; nâng cao năng lực giám sát, điều hành, dự báo và xử lý công việc của chính quyền địa phương theo hướng chủ động, kịp thời, minh bạch và hiệu quả.

### ***3.6. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân***

Tập trung xây dựng và từng bước đưa vào vận hành Trung tâm đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ số Bình Lư theo hướng xã hội hóa; hình thành không gian thử nghiệm, trình diễn, ứng dụng và chuyển giao các mô hình phát triển mới phù hợp với điều kiện vùng cao.

Ưu tiên nghiên cứu, thử nghiệm các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu số, công nghệ cao trong phát triển nông nghiệp sinh thái, du lịch cộng đồng, quản trị địa phương, bảo tồn văn hóa và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; lựa chọn các mô hình có khả năng tạo hiệu quả thực chất để nhân rộng trên địa bàn.

Từng bước hình thành các mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế kinh tế tầm thấp phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; khuyến khích phát triển các mô hình sản xuất thân thiện môi trường, sử dụng năng lượng tái tạo, giảm phát thải và nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm địa phương.

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, thanh niên và người dân tham gia các hoạt động đổi mới sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, phát triển mô hình sản xuất mới; từng bước hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phù hợp với điều kiện vùng cao của Bình Lư.

### ***3.7. Tăng cường hợp tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số***

Hợp tác với các địa phương trong và ngoài tỉnh để học tập, chia sẻ các ứng dụng và đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đào tạo nhân lực. Tăng cường liên kết về dữ liệu và hạ tầng số, kết nối cơ sở dữ liệu và nền tảng dùng chung của tỉnh với Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân.

2. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này với lộ trình và phân công trách nhiệm cụ thể; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch này.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU và Kế hoạch của Đảng ủy. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c),
- Sở Khoa học và Công nghệ,
- Các cơ quan, đơn vị,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Nguyễn Tiến Thịnh**